# ỨNG DỤNG PHẦN MỀM WHO ANTHRO TRONG ĐÁNH GIÁ, THEO ĐÕI SỰ PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT TRỂ MẦM NON

PHẠM QUANG THUẬN Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang Email: thuanpq@sptwnt.edu.vn

Tóm tắt: Hiện nay, giáo viên mầm non và những người làm công tác giáo dục thường sử dụng biểu đồ tăng trưởng để đánh giá sự phát sự phát triển thể chất của trẻ. Cách làm này dễ sử dụng nhưng giáo viên phải thao tác thủ công, khó tổng hợp. Phần mềm WHO Anthro do Phòng dinh dưỡng, Tổ chức Y tế thế giới phát triển dùng để đánh giá, theo dõi, quản lý sự phát triển thể chất trẻ em theo tiêu chuẩn của tổ chức này sẽ khắc phục được những hạn chế của phương pháp sử dụng biểu đồ tăng trưởng. Bài viết này, tác giả đề xuất ứng dụng phần mềm WHO Anthro trong đánh giá, theo dõi, quản lí sự phát triển thể chất trẻ tại các trường mầm non và trong đào tạo giáo viên mầm non.

Từ khóa: Biểu đồ tăng trưởng, WHO Anthro, trẻ mầm non, thể chất

#### 1. MỞ ĐẦU

Hiện nay, giáo viên mầm non và những người làm công tác giáo dục thường sử dụng biểu đồ tăng trưởng để đánh giá sự phát sự phát triển thể chất của trẻ. Phương pháp này có những ưu điểm là: dễ sử dụng, tuy nhiên hạn chế là làm thủ công; đánh giá trên một trẻ nhưng cần nhiều loại bảng đánh giá (theo tuổi, cân nặng, giới tính) và khó quản lý thông tin. Để khắc phục những hạn chế này, trường mầm non cần phải tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đánh giá. Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và đán tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025"[1] - nêu nhiệm vụ phải đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành giáo dục và đào tạo. Khó khăn lớn hiện nay là chọn được phần mềm chuẩn và có khả năng triển khai rộng. Phần mềm WhoAnthro [6] áp dụng cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi và WHO AnthroPlus [7] cho trẻ từ 5 đến 19 tuổi do Phòng phòng dinh dưỡng (Department of Nutrition) Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) phát triển dùng để đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ dựa trên các tiêu chuẩn của tổ chức này [8],[9] và được cung cấp hoàn toàn miễn phí.

Ở Việt Nam có các công trình khoa học [2],[3]; trên thế giới có [4],[5] đã sử dụng các phần mềm này để sát chiều cao đứng, cân nặng và đánh tình trạng suy dinh dưỡng, béo phì của trẻ. Các nghiên cứu này mới chỉ sử dụng mô đun Khảo sát dinh dưỡng (Nutritional survey) để phân tích đánh giá trên một quần thể khảo sát.

Hiện nay, chưa có bất kỳ nghiên cứu nào ở Việt Nam cũng như trên thế giới sử dụng mô đun Đánh giá cá nhân (*Individual assessment*) của phần mềm WHO Anthro để quản lý, đánh giá, theo dõi sự phát triển thể chất trẻ. Đây là mô đun chức năng rất hay cho phép lưu trữ thông tin của các lần cân, đo của trẻ từ đó xuất ra các đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn của WHO. Bài viết này, tác giả đề xuất sử dụng mô đun Đánh giá cá nhân (*Individual assessment*) của phần mềm WHO Anthro để quản lý, đánh giá, theo dõi sự phát triển thể chất trẻ ở trường mầm non.

### 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Biểu đồ tăng trưởng

Biểu đồ tăng trưởng là công cụ do Tổ chức Y tế thế giới (WHO) xây dựng để theo dõi liên tục sự phát triển thể lực của trẻ từ khi mới sinh đến khi tròn 5 tuổi, thông qua việc cân, đo và chấm lên biểu đồ để biểu diễn quá trình phát triển của trẻ, so sánh kết quả này với quần thể tham khảo để đánh giá tình trạng phát triển thể lực của trẻ. Biểu đồ tăng trưởng là các đồ thị theo dõi sự phát triển về cân nặng và chiều cao của trẻ từ 0 cho đến 5 tuổi.

Biểu đồ tăng trưởng có 2 loại: Biểu đồ theo dõi cân nặng theo tuổi (Mặt A), Biểu đồ theo dõi chiều cao theo tuổi (Mặt B). Các biểu đồ được phân chia theo giới: Biều đồ dành cho bé trai có màu xanh, biểu đồ dành cho bé gái có màu hồng.



Hình 1. Biểu đồ tăng trưởng

Biểu đồ tăng trưởng dễ sử dụng do đó nó được sử dụng rộng rãi tại các trường mầm non hiện nay.

## 2.2. Phần mềm Who Anthro

### 2.2.1. Giới thiệu về phần mềm Who Anthro

Phần mềm WHO Anthro được phát triển bởi phòng dinh dưỡng (Department of Nutrition) tổ chức Y tế thế giới, cài đặt trên máy tính cá nhân chạy hệ điều hành Windows. Phần mềm xây dựng dựa trên tiêu chuẩn phát triển thể chất trẻ em của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO Child Growth Standards) dùng để theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ em từ 1 đến 5 tuổi. Phiên bản hiện tại là 3.2.2 và cung cấp hoàn toàn miễn phí.

Để sử dụng phần mềmWHO Anthro, người sử dụng cần làm theo hai bước sau đây:

- Bước 1: Trước tiên cần tải và cài đặt phần mềm trên máy tính. Để tải phần mềm và tài liệu hướng dẫn sử dụng, người dùng truy cập địa chỉ: <u>http://www.who.int/childgrowth/software/en/</u>

 Bước 2: Khởi động phần mềm. Người dùng có thể chọn một trọng 2 cách sau: cách 1: Bấm chọn biểu tượng Shortcut trên màn mình Desktop; cách 2 chọn Start ⇒ All program
 ⇒ WHO Anthro.

Sau khi khởi động xong, phần mềm có giao diện như sau: (xem hình 1).



Hình 2. Giao diện phần mềm WHO Anthro

Phần mềm bao gồm ba mô đun chức năng (xem hình 2).

Anthropometric calculator
Individual assessment
Nutritional survey

Mô đun tính toán nhân trắc học

Mô đun đánh giá cá nhân

Mô đun khảo sát dinh dưỡng

Hình 3. Ba mô đun chức năng của phần mềm WHO Anthro

Trong bài viết này, tác giả chỉ tập trung cách khai thác sử dụng Mô đun thứ 2: *Individual assessment* (Mô đun đánh giá cá nhân).

Để thuận tiện trong quá trình sử dụng, người dùng cần làm quen với các biểu tượng và chức năng của nó (xem *bảng 1*).

Biểu tượng	Chức năng	Biểu tượng	Chức năng
<b>.</b>	Thêm		Thêm một đối tượng mới để quản lý
5	Quay trở lại thao tác trước đó	-	Thêm biến mới

Bảng 1. Danh mục các biểu tượng của phần mềm WHO Anthro

0	Hủy bỏ thao tác
×	Xóa
<b>W</b>	Chỉnh sửa thông tin
	Hiển thị Đồ thị
0	Mở dữ liệu
	Làm mới
<b>E</b>	Khôi phục dữ liệu
	Lưu thông tin
<ul> <li>Image: A set of the set of the</li></ul>	Tìm kiếm

	Copy đồ thị
2	Xuất báo cáo nhân trắc dạng file Excel
<b>1</b>	Export MM report
2	Xuất dữ liệu
Y	Lọc dữ liệu
×	Hủy thao tác lọc dữ liệu
3	Tùy chỉnh
5	In dữ liệu

Chúng ta dễ nhận thấy các chức năng của phần mềm đều thể hiện dưới dạng các biểu tượng quen thuộc nên việc tiếp cận và sử dụng rất dễ dàng.

# 2.2.2. Ứng dụng WHO Anthro ở Trường Mầm non

🚯 Individual assessment									-		×
Individual assessment	Selected child Help										
Children	New child										
Lê Thị, An (1)           Lê Ngọc, Anh (2)           Cao Thị Hoàng, Anh (3)           Lê Đức, Anh (4)           Phạm Quýnh, Ánh (5)           Hoàng Trung, Đức (6)           Vô Anh, Khôi (7)           Trần Gia, Mẫn (8)           Lê Trung, Quang (9)           Lê Minh, Tấm (10)	First name Last name Sex Child ID Notes	Túng Hoàng Khán Female	h O Male	Date of	of birth 05	/07/2016 v Approximate date Unknown date	Mother Lê Thị Hoa Father Hoàng Văn <sup>•</sup> Address	Tài		4	
	Visits										
	Date	Observer ID	Weight (kg)	Oedema	Recumbent	Ln/ht HC (cm) (cm)	MUAC (cm)	TSF (mm)	SSF (mm)	Mo mile	tor estones
	(No visit sele Weight for-A Weight for-a Length-for-a BMI-for-age	erted) ength ige ge i	Percentile	2 	-score NA 2 NA 2 NA 2 NA 2	HCforage MUACforage TSFforage SSFforage	Per		Z-5 NA 1 NA 1 NA 1 NA 1 NA 1	core IA Z IA Z IA Z	
Select all Deselect	t All	0 25	50 75	100			0 25 5	50 75 10	0		

Hình 4. Giao diện mô đun Individual Assessment

Phần mềm có 3 mô đun nhưng ở Trường mầm non chỉ cần áp dụng mô đun Đánh giá cá nhân (*Individual Assessment*). Phần mềm có thể cài đặt trên máy tính của giáo viên ở từng nhóm lớp để tiện quản lý, theo dõi.

Quy trình sử dụng phần mềm như sau:

*Bước 1:* Khởi động phần mềm

- Để sử dụng Mô đun Đánh giá cá nhân chức năng này, trước tiên cần khởi động phần

Individual assessment

mềm WHO Anthro sau đó bấm chọn chức năng:

Bước 2: Nhập thông tin của trẻ

Để nhập thông tin trẻ, bấm vào biểu tượng **Thêm** (**1**) ở mục **Children**. Các thông tin liên quan đến trẻ bao gồm: Tên, họ và tên đệm, ngày sinh, giới tính, thông tin về cha, mẹ,

ghi chú. Sau khi nhập xong thông tin một trẻ bấm (1000) để lưu.

Thông tin của một nhóm trẻ sẽ được hiển thị phía bên trái giao diện của phần mềm. Trong hình 4 đã nhập được thông tin cho 10 trẻ ( danh sách bên trái) và thông tin của trẻ đang nhập là Hoàng Khánh Tùng (bên phải).

Bước 3: Nhập thông tin cân, đo của trẻ

Ví dụ ta có bảng thông tin chiều cao, cân nặng của trẻ qua 2 lần cân đo thể hiện trong bảng 2.

				Dữ liệu các lân cân đo					
		Naàn ainh	NT~	15/09/	2018	15/12/2018			
LS	Họ va ten		ngay shin	INU	Cân nặng	Chiều cao	Cân nặng	Chiều cao	
1	Lê Thị	An	27/01/2016	Х	12.9	94	13.7	96	
2	Lê Ngọc	Anh	25/02/2016	Х	14.4	92	15.7	95	
3	Cao Thị Hoàng	Anh	13/03/2016	Х	11.3	91	11.6	93	
4	Lê Đức	Anh	31/03/2016		17	99	18	101	
5	Phạm Quỳnh	Ánh	29/06/2016	Х	9.9	85	10.2	88	

Bång 2. Danh sách trẻ và thông tin các lần cân, đo

Để nhập các thông tin này, chúng ta thực hiện như sau:

- Bấm dấu tích chọn vào tên trẻ trong danh sách, sau đó bấm biểu tượng (<sup>[2]</sup>) để mở phần hiển thị thông tin của trẻ.

- Bấm chuột vào biểu tượng **Thêm** ( )ở mục **Visits**, cửa sổ nhập thông tin sẽ hiện ra như hình 5. Chúng ta tiến hành nhập ngày cân, đo vào ô Date of visit; cân nặng vào ô Weight (kg) và chiều cao vào ô Length/height(cm). Trong hình 5 thể hiện việc nhập thông tin lần cân, đo thứ nhất (15/09/2018) của bé Lê Thi An.

New visit: Lê Thị, An	(Age: 2yr 7mo (31mo))		×
Anthro Motor			
Date of visit	15/09/2018		
Date of birth	27/01/2016 (Age: 2yr 7mo (31mo))	Head circumference (cm)	-
Weight (kg)	12.90 🜩 BMI	MUAC (cm)	×
Length/height (cm)	94 🔹 NA	Triceps skinfold (mm)	×
Measured	Recumbent     Standing	Subscapular skinfold (mm)	×
Oedema	● No OYes		
Notes			
Additional data			
		Save	Cancel

Hình 5. Cửa sổ nhập thông tin lần cân, đo

- Sau khi nhập xong, bấm Save để lưu thông tin.

#### Bước 4: Đọc và xuất kết quả

Sau khi đã nhập các thông tin ở bước 3, phần mềm sẽ tự động xuất ra kết quả theo hai dạng thang đo là Percentile và z-score. Giao diện hiển thị kết quả được hiển thị như *hình* 6.

Visi	ts										
+	🗅 🗙   🙋	2 visit(s)									
	Date	Observer ID	Weight (kg)	Oedema	Recumbent	Ln/ht (cm)	HC (cm)	MUAC (cm)	TSF (mm)	SSF (mm)	Motor milestones
<b>•</b>	15/09/20	MRTHUA	12.90	No	No	94.00					
	15/12/20	MRTHUA	13.70	No	No	96.00					
Visi	Visit: 15/09/2018										
			Percentile	z-	score			Perc	entile	z-score	
	Weight-for-he	ight		19.3	0.87 🏼 🌽	HC-for-a	age 👘			NA NA	
	Weight-for-ag	je		33.1	0.44 💋	MUAC	or-age			NA NA	
	Height-for-ag	e		60.2	).26 🏾 🌽	TSF-for	-age i			NA NA	<b>&gt;</b>
	BMI-for-age	_		16.6	0.97 🏼 🌽	SSF-for	-age 👘			NA NA	
		0 2	5 50 75	100				0 25 50	0 75 100		

Hình 6. Giao diện hiện thị kết quả

Các chỉ số kết quả bao gồm: Cân nặng theo chiều dài/chiều cao; Cân nặng theo tuổi; Chiều cao theo tuổi; BMI theo tuổi.

Việc đánh giá kết quả thông qua hệ thống màu sắc mà phần mềm đã quy ước (xem bảng 3):

Màn cắc	Th	Chi chú	
Iviau sac	z-scores	Percentiles	GIII CIIU
Green	Trung bình	50 <sup>th</sup> percentile	Mức bình thường
Gold	-1 SD và +1 SD	15 <sup>th</sup> and 85 percentiles	
Red	-2 SD và +2 SD	3 <sup>rd</sup> and 97 percentiles	
Black	-3 SD và +3 SD	NA*	Ngoài thang đo

Bång 3. Quy định màu sắc

Để xuất ra dạng biểu đồ, người dùng bấm vào biểu tượng 🚾 bên cạnh các chỉ số kết quả (xem hình 7, 8).





Hình 7. Đồ thị thể hiện một lần cân, đo Hình 8. Đồ thị thể hiện hai lần cân, đo Để đọc các kết quả chính xác, giáo viên có thể đối chiếu với bảng sau (xem bảng 4).

Chỉ số Z-Score	Chỉ số cân nặng theo tuổi với Z-Score	Chỉ số chiều cao theo tuổi với Z- Score	Chỉ số cân nặng theo chiều cao với Z-Score	Chỉ số BMI theo tuổi với Z-Score
<-3SD	Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, mức độ nặng	Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi, mức độ nặng	Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm, mức độ nặng	Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm, mức độ nặng
<-2SD	Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, mức độ vừa	Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi, mức độ vừa	Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm, mức độ vừa	Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm, mức độ vừa
-2SD<=Z-	Trẻ bình thường	Trẻ bình thường	Trẻ bình thường	Trẻ bình thường
$\sim 200$	Trả thừa cân		Trả thừa cân	Trả thừa cân
>2SD	The unua can		The unua can	The unua can
>3SD	Trẻ béo phì		Trẻ béo phì	Trẻ béo phì

Bång 4. Chỉ số cân nặng, chiều cao, BMI với Z-Score

Ví dụ, từ dữ liệu nhập của bảng 2, chúng ta đọc kết quả chỉ số Cân nặng theo tuổi của một số trường hợp cụ thể: